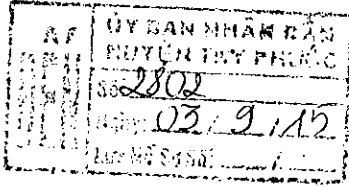


Số: 22 /2015/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 06 tháng 8 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định về lệ phí đăng ký cư trú
trên địa bàn tỉnh Bình Định



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí ngày 28/8/2001;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐND ngày 10/7/2015 của HĐND tỉnh khóa XI, kỳ họp thứ 11 về việc ban hành mới, sửa đổi, bổ sung quy định một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định về lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn tỉnh Bình Định, cụ thể như sau:

1. Đối tượng nộp lệ phí

Lệ phí đăng ký cư trú là khoản thu đối với người đăng ký, quản lý cư trú với cơ quan đăng ký, quản lý cư trú theo quy định của pháp luật về cư trú.

2. Đối tượng không thu, miễn thu

a) Không thu lệ phí đăng ký cư trú đối với các trường hợp: Bố, mẹ, vợ (hoặc chồng) của liệt sĩ, con dưới 18 tuổi của liệt sĩ; thương binh, con dưới 18 tuổi của thương binh; Bà mẹ Việt Nam anh hùng; hộ gia đình thuộc diện xóa

đ

đổi, giảm nghèo; công dân thuộc xã, thị trấn vùng cao theo quy định của Ủy ban Dân tộc.

b) Miễn lệ phí đăng ký cư trú khi đăng ký lần đầu, cấp mới, thay mới theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với: Cấp hộ khẩu gia đình, cấp giấy chứng nhận nhân khẩu tập thể; cấp giấy đăng ký tạm trú có thời hạn

3. Mức thu

Số TT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu	
			Các phường nội thành của thành phố Quy Nhơn	Khu vực khác
a)	Đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú cả hộ hoặc một người nhưng không cấp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú	đồng/lần đăng ký	15.000	7.000
b)	Cấp mới, cấp lại, đổi sổ hộ khẩu, sổ tạm trú	đồng/lần cấp	20.000	10.000
	Riêng cấp đổi sổ hộ khẩu, sổ tạm trú theo yêu cầu của chủ hộ vì lý do Nhà nước thay đổi địa giới hành chính, tên đường phố, số nhà	đồng/lần cấp	10.000	5.000
c)	Đính chính các thay đổi trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú (không thu lệ phí đối với các trường hợp đính chính lại địa chỉ do Nhà nước thay đổi địa giới hành chính, đường phố, số nhà, xóa tên trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú)	đồng/lần đính chính	8.000	4.000

4. Cơ quan thu

- Công an thành phố Quy Nhơn.
- Công an thị xã.
- Công an xã, phường, thị trấn.

5. Tỷ lệ % để lại cho cơ quan thu

a) Công an thành phố Quy Nhơn và công an các phường nội thành của thành phố Quy Nhơn: 50%.

b) Công an thị xã; công an xã, thị trấn, công an các phường ngoại thành của thành phố Quy Nhơn, công an các phường của thị xã: 100%.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Cục trưởng Cục Thuế tỉnh hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký; bãi bỏ quy định về Lệ phí đăng ký cư trú tại mục 4 Quy định ban hành bổ sung, sửa đổi và bãi bỏ một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 29/2008/QĐ-UBND ngày 10/9/2008 của UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Công an tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

de 112

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, K11, K17. *15/1*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hồ Quốc Dũng